

Số: 180/2026/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 06 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 545/2026/TLST- DS ngày 12 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: **Số E đường T, Phường C B, tỉnh Lâm Đồng.**

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà **Đỗ Lê Phương U**, sinh năm 2002.

Địa chỉ liên hệ: **Số nhà A đường H, Phường A B, tỉnh Lâm Đồng.** Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 29/04/2026).

+ Bị đơn: Bà **Vũ Thị Hồng T (Vũ Thị H1)**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: **Số A đường L, Phường A B, tỉnh Lâm Đồng.**

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà **Vũ Thị Hồng T (Vũ Thị H1)** có trách nhiệm trả cho ông **Nguyễn Ngọc H** số tiền vay gốc là 2.500.000.000đ (Hai tỷ năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Bà **Vũ Thị Hồng T (Vũ Thị H1)** phải chịu 41.000.000 đồng (Bốn mươi một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông **Nguyễn Ngọc H** thuộc trường hợp được miễn tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND KV 4 – Lâm Đồng (1);
- THA Dân sự tỉnh Lâm Đồng (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1).

THẨM PHÁN

Trần Thị Qui